

MỘT SỐ NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2024 – 2025

MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 9

(Lưu hành nội bộ)

I. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 1 (nhiều lựa chọn)

Câu 1: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam bùng nổ ngày nào?

A. Ngày 23/09/1945.

B. Ngày 06/03/1946.

C. Ngày 17/12/1946.

D. Ngày 19/12/1946.

Câu 2: Văn kiện nào không phản ánh đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của nước ta?

A. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến.

B. Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến.

C. Báo cáo bàn về cách mạng Việt Nam.

D. Tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi.

Câu 3: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp nổ ra đầu tiên ở đâu?

A. Hà Nội.

B. Hải Phòng.

C. Việt Bắc.

D. Sài Gòn.

Câu 4: Nguyên nhân chính để ta phát động cuộc kháng chiến toàn dân?

A. Vận dụng kinh nghiệm cha ông trong lịch sử.

B. Vận dụng chủ nghĩa Mác-Lenin “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”.

C. Làm thất bại âm mưu chia rẽ dân tộc của kẻ thù.

D. Đề huy động được sức mạnh của toàn dân tộc.

Câu 5: Cú điểm nào được ta chọn làm nơi mở đầu cho chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

A. Cao Bằng.

B. Đông Khê.

C. Thất Khê.

D. Đình Lập.

Câu 6: Chiến dịch Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày đêm?

A. 55 ngày đêm.

B. 56 ngày đêm.

C. 60 ngày đêm.

D. 62 ngày đêm.

Câu 7: Thực dân Pháp coi tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ là gì?

A. Tập đoàn quân chủ lực.

B. Một pháo đài bất khả xâm phạm.

C. Một pháo đài bất khả chiến bại.

D. Sở chỉ huy chiến lược vùng Tây Bắc.

Câu 8: Ai là cha đẻ của ngành công nghiệp quốc phòng Việt Nam?

A. Chủ tịch Hồ Chí Minh.

B. Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

C. Giáo sư Trần Đại Nghĩa.

D. Tổng bí thư Trường Chinh.

Câu 9: Phương án tác chiến trong chiến dịch Điện Biên Phủ là gì?

- A. Đánh chắc, tiến chắc.
- B. Đánh lâu dài.
- C. Đánh nhanh thắng nhanh.
- D. Phát triển chiến tranh du kích.

Câu 10: Sau cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, ta đã buộc Pháp phải phân tán lực lượng ra bao nhiêu nơi?

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

Câu 11: Sau khi Pháp rút khỏi miền Nam, đế quốc Mỹ can thiệp và dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm để làm gì?

- A. Âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.
- B. Thực hiện hiệp định Giơ-ne-vơ.
- C. Tạo điều kiện thống nhất Việt Nam.
- D. Chuẩn bị cho hiệp thương tổng tuyển cử.

Câu 12: Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời vào lúc nào?

- A. Ngày 17/1/1960.
- B. Ngày 20/12/1960.
- C. Ngày 02/01/1963.
- D. Ngày 11/06/1963.

Câu 13: Sau thất bại trong phong trào Đồng khởi, Mỹ đề ra chiến lược chiến tranh gì?

- A. Chiến tranh đặc biệt.
- B. Chiến tranh cục bộ.
- C. Việt Nam hóa chiến tranh.
- D. Đông Dương hóa chiến tranh.

Câu 14: Trong phong trào Đồng khởi đã xuất hiện một đội quân đặc biệt của phụ nữ Việt Nam, đội quân đó được gọi là gì?

- A. Cứu quốc quân.
- B. Việt Nam giải phóng quân.
- C. Dân quân tự vệ.
- D. Đội quân tóc dài.

Câu 15: Chiến thắng nào chứng minh quân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ?

- A. Ấp Bắc.
- B. Bình Giã.
- C. An Lão.
- D. Ba Gia.

Câu 16: Trung tâm du lịch lớn ở miền Trung và cả nước là tỉnh/thành phố nào?

- A. Huế.
- B. Thanh Hóa.
- C. Vinh.
- D. Hà Tĩnh.

Câu 17: Các tỉnh trọng điểm sản xuất lúa ở Bắc Trung Bộ là tỉnh nào sau đây?

- A. Thanh Hóa, Quảng Bình, Huế.
- B. Hà Tĩnh, Nghệ An, Huế.
- C. Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Nghệ An.
- D. Hà Tĩnh, Huế, Quảng Bình.

Câu 18: Các tuyến đường Bắc - Nam chạy qua Bắc Trung Bộ là các tuyến đường nào?

- A. Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam, đường 8.
- B. Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam, đường Hồ Chí Minh.
- C. Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam, đường 9.
- D. Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam, đường 14.

Câu 19: Bắc Trung Bộ *không* giáp với vùng nào sau đây?

- A. Tây Nguyên.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Trung du miền núi Bắc Bộ.
- D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 20: Điều kiện tốt nhất để vùng Bắc Trung Bộ phát triển dịch vụ là điều kiện nào sau đây?

- A. Hình dáng.
- B. Vị trí địa lí.
- C. Địa hình.
- D. Khí hậu.

Câu 21: Duyên hải Nam Trung Bộ không giáp với vùng nào dưới đây?

- A. Bắc Trung Bộ.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Tây Nguyên.
- D. Đông Nam Bộ.

Câu 22: Tỉnh/thành nào dưới đây có nạn hạn hán kéo dài nhất ở khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Ninh Thuận, Bình Thuận.
- B. Ninh Thuận, Phú Yên.
- C. Bình Thuận, Quảng Nam.
- D. Phú Yên, Quảng Nam.

Câu 23: Tỉnh duy nhất ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ vừa có đường biên giới vừa có đường bờ biển là tỉnh nào?

- A. Khánh Hòa.
- B. Quảng Ngãi.
- C. Quảng Nam.
- D. Bình Thuận.

Câu 24: Vịnh biển nào sau đây không thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Quy Nhơn, Xuân Đài.
- B. Vân Phong, Nha Trang.
- C. Hạ Long, Diên Châu.
- D. Cam Ranh, Dung Quất.

Câu 25: Cánh đồng muối Cà Ná nổi tiếng ở nước ta thuộc tỉnh nào dưới đây?

- A. Phú Yên.
- B. Ninh Thuận.
- C. Bình Thuận.
- D. Khánh Hòa.

Câu 26: Nhà máy thủy điện nào sau đây có công suất lớn nhất ở Tây Nguyên?

- A. Đồng Nai 4.
- B. Đa Nhim.
- C. Yaly.
- D. Buôn Kuốp.

Câu 27: Nông sản nổi tiếng ở Buôn Ma Thuột và Đà Lạt là loại nông sản nào sau đây?

- A. Hồ tiêu, bông và thuốc lá.
- B. Cà phê và hoa, rau quả ôn đới.

C. Chè, điều và mía.

D. Cao su và hoa, quả nhiệt đới.

Câu 28: Mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực hiện nay của Tây Nguyên là gì?

A. Ca cao.

B. Hồ tiêu.

C. Cao su.

D. Cà phê.

Câu 29: Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là gì? A. Nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.

B. Mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.

C. Mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.

D. Sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.

Câu 30: Mục tiêu hàng đầu trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở Tây Nguyên là gì?

A. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

B. Tăng cường khai thác và chế biến lâm sản.

C. Đẩy mạnh khai thác khoáng sản và thủy điện.

D. Mở rộng diện tích trồng cây công nghiệp lâu năm.

Đáp án									
1D	2C	3A	4D	5B	6B	7B	8C	9A	10D
11A	12B	13A	14D	15A	16A	17C	18B	19A	20B
21B	22A	23C	24C	25B	26C	27B	28D	29C	30A

II. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 2 (Đúng/Sai)

Câu 1: “Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên! Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu tổ quốc”.

(Trích Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 19/12/1946)

A. Đảng ta phát động toàn quốc kháng chiến. (Đúng/Sai)

B. Kẻ thù của dân tộc Việt Nam lúc này là đế quốc Mỹ. (Đúng/Sai)

C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến là một trong những văn kiện thể hiện đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp. (Đúng/Sai)

D. Cuộc kháng chiến của dân tộc ta là cuộc kháng chiến toàn dân. (Đúng/Sai)

Câu 2: “Nội dung hiệp định Giơ-ne-vơ quy định: các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào Cam-pu-chia; thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương; lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời; Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do....”.

(Trích Lịch Sử và Địa Lí 9, Cánh diều, trang 69)

A. Công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của 3 nước Đông Dương. (Đúng/Sai)

B. Vĩ tuyến 17 được coi là ranh giới về chính trị và lãnh thổ. (Đúng/Sai)

C. Việt Nam sẽ được thống nhất bằng hiệp thương tổng tuyển cử. (Đúng/Sai)

D. Hiệp định Giơ-ne-vơ là một thắng lợi về ngoại giao. (Đúng/Sai)

Câu 3: Cho đoạn ngữ liệu sau:

“Năm 2021, số dân Bắc Trung Bộ khoảng 11,2 triệu người, chiếm 11,3% số dân cả nước... Khu vực đồng bằng ven biển phía đông có nhiều điều kiện thuận lợi nên tập trung đông dân, đồi núi phía tây có mật độ dân số thấp. Tỷ lệ dân thành thị chiếm hơn 25% số dân (năm 2021) và đang có xu hướng tăng.”

(Nguồn: Lịch sử và Địa lí 9, Chân trời sáng tạo, trang 179)

Em hãy đọc đoạn ngữ liệu, chọn đáp án Đúng/Sai cho các ý sau:

A. Là vùng có dân số đông thứ 2 cả nước. (Đúng/Sai)

- B. Phía tây có mật độ dân số thấp vì điều kiện tự nhiên không thuận lợi. (Đúng/Sai)
C. Tỷ lệ dân thành thị đang có xu hướng tăng là biểu hiện của quá trình công nghiệp hoá. (Đúng/Sai)
D. Dân cư có sự phân bố không đều. (Đúng/Sai)

Câu 4: Cho đoạn ngữ liệu sau:

“Tây Nguyên có diện tích rừng khá lớn, tổng diện tích rừng của vùng gần 2,6 triệu ha với tỉ lệ che phủ rừng khoảng 46% (năm 2021). Rừng có tính đa dạng sinh học cao, nhiều nguồn gen quý hiếm, giàu trữ lượng và đa dạng về chủng loại, có nhiều loài được liệt kê quý hiếm như sâm Ngọc Linh, ... Vùng có nhiều vườn quốc gia như Chư Mon Ray (Kon Tum), Chư Yang Sin (Đắk Lắk),... khu dự trữ sinh quyển thế giới Kon Hà Nừng (Gia Lai), Lang Biang (Lâm Đồng),...

(Nguồn: *Lịch sử và Địa lí 9, Chân trời sáng tạo, trang 196*)

Em hãy đọc đoạn ngữ liệu, chọn đáp án Đúng/Sai cho các ý sau:

- A. Tây Nguyên là vùng có diện tích rừng lớn nhất nước ta. (Đúng/Sai)
B. Rừng điều hoà khí hậu, bảo vệ và điều hoà sinh thái. (Đúng/Sai)
C. Vùng có nhiều vườn quốc gia, khu dự trữ sinh quyển thế giới nhưng nghèo về số lượng loài và các hệ sinh thái. (Đúng/Sai)
D. Rừng là nơi bảo tồn thiên nhiên, nguồn gen quý hiếm. (Đúng/Sai)

III. TRẮC NGHIỆM DẠNG THỨC 3 (trả lời ngắn)

Câu 1: Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ là: toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh.”

→ **Trả lời:** Sai

→ **Sửa lại:** Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp là: toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh.

Câu 2: Em hãy trả lời câu hỏi sau đây bằng một cụm từ có tối đa 3 chữ.

“Chiến dịch nào là chiến thắng oanh liệt nhất của quân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ?”

→ **Trả lời:** Điện Biên Phủ.

Câu 3: Đội quân tóc dài Bến Tre do ai chỉ huy?

→ **Trả lời:** Nữ tướng Nguyễn Thị Định.

Câu 4: Phát biểu sau đây là đúng hay sai? Nếu sai, em hãy sửa lại cho đúng.

“Duyên hải Nam Trung Bộ có lãnh thổ trải dài theo chiều đông - tây.”

→ **Trả lời:** Sai

→ **Sửa lại:** Theo chiều bắc - nam.

Câu 5: Em hãy trả lời câu hỏi sau đây bằng một cụm từ có tối đa 4 chữ.

Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản vùng duyên hải Nam Trung Bộ được chú trọng phát triển qua hình thức nào?

→ **Trả lời:** Nông nghiệp sinh thái.

Câu 6: Đọc đoạn văn sau, em hãy cho biết đoạn văn nhắc khí hậu vùng nào của nước ta?

“... có khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông lạnh. Đầu mùa hạ chịu ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam gây ra thời tiết khô nóng...”

→ **Trả lời:** Khí hậu vùng Bắc Trung Bộ.

IV. TỰ LUẬN

Câu 1: Những thắng lợi nào đã đập tan kế hoạch Na-va của Pháp và Mỹ? Tại sao nói, chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện “Lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”?

Trả lời:

- Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Na - va của Pháp và Mỹ.

- Chiến thắng Điện Biên Phủ là sự kiện “Lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu” vì:

+ Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đập tan kế hoạch Na-va, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh ngoại giao giành thắng lợi.

+ Chiến thắng này cũng là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
Câu 2: Mỹ đã đề ra chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” trong hoàn cảnh nào? Âm mưu và thủ đoạn của Mỹ là gì khi thực hiện “Chiến tranh đặc biệt”?

Trả lời:

- Hoàn cảnh: Sau thất bại trong phong trào Đồng khởi (1959 – 1960) ở miền Nam. Đầu năm 1961, Mỹ đã đề ra chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

- Âm mưu và thủ đoạn của Mỹ:

+ Âm mưu: Dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam, nhằm chống lại phong trào cách mạng của nhân dân ta.

+ Thủ đoạn: Mỹ sử dụng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn quân sự Mỹ, dựa vào vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ.

Câu 3: Theo em, tại sao nói Tây Nguyên là vùng có nhiều thành phần dân tộc lớn nhất nước ta và là vùng có màu sắc văn hoá đặc biệt, độc lạ?

Trả lời:

- Thành phần dân tộc: là địa bàn có nhiều thành phần dân tộc nhất nước ta như: dân tộc Gia Rai, Ê Đê, Ba Na, Cơ Ho,...

- Có nền văn hoá đa dạng, đậm đà bản sắc dân tộc như: không gian văn hoá cồng chiêng, đàn T'rưng, đàn đá, tù và, nhà Rông,...

- Giàu kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nghề truyền thống độc đáo.

Câu 4: Dựa vào kiến thức đã học, em hãy phân tích các đặc điểm thế mạnh của vùng biển đảo duyên hải Nam Trung Bộ?

Trả lời:

- Có bờ biển dài, nhiều vũng vịnh nước sâu, nhiều đảo và quần đảo.

=> Thuận lợi xây dựng cảng biển.

- Có nhiều bãi tắm đẹp.

=> Phát triển du lịch biển.

- Vùng biển rộng, nhiều bãi tôm, bãi cá.

- Có hai ngư trường rộng lớn: QĐ. Hoàng Sa - QĐ. Trường Sa và Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Có nhiều đầm phá lớn.

=> Thuận lợi phát triển nuôi trồng và đánh bắt thủy sản.

- Dọc bờ biển có nhiều cánh đồng muối lớn.

--- HẾT ---